

THI PHÁP HỆ THỐNG THẨM MĨ CỦA HÌNH TƯỢNG THƠ TRONG “NHẬT KÍ TRONG TÙ” CỦA HỒ CHÍ MINH

○ TS. HOÀNG TRỌNG QUYỀN*

Dể góp phần làm cho cuộc vận động «Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh» của toàn Đảng, toàn dân ta thành công tốt đẹp, việc tìm hiểu, nghiên cứu sâu thêm về Hồ Chí Minh qua di sản văn chương của Người là một việc làm hữu ích. Với *Nhật kí trong tù*, tác phẩm gồm 134 thi phẩm vừa có tính chất kí, vừa có tính chất thơ, lại được viết trong cảnh ngộ lao tù (dưới chế độ Tưởng Giới Thạch, Trung Quốc, từ tháng 8/1942 đến tháng 9/1943) thì việc tìm hiểu, nghiên cứu càng có giá trị và ý nghĩa đặc biệt. Kiệt tác này thể hiện con người Hồ Chí Minh đầy đủ, đa dạng, toàn vẹn và cụ thể hơn bất cứ tác phẩm nào của Người cả về lí tưởng và đời thường, trí tuệ và tâm hồn, tư tưởng và nghị lực, nhân cách và ứng xử, đau khổ và hạnh phúc... Theo đó, tấm gương Người hiển hiện vô cùng sinh động và thuyết phục. Soi vào đó, chúng ta không chỉ thương nhớ, khâm phục Người nhiều hơn, mà còn có thể học tập và làm theo Người, vì sự nghiệp cách mạng chung của dân tộc và cho chính bản thân mình. Đúng như ý kiến của nhà văn hóa lớn Phạm Văn Đồng: *Tập thơ «Nhật kí trong tù» của Hồ Chí Minh là một kho tàng về biết bao khía cạnh của cuộc đời, con người và nghệ thuật mà sự phong phú còn cần được nghiên cứu.*

Ý kiến của chúng tôi về vấn đề «Thi pháp hệ thống thẩm mĩ của hình tượng thơ trong *Nhật kí trong tù* của Hồ Chí Minh» hướng đến mục tiêu trên.

1. Thế giới nghệ thuật đa dạng - thống nhất

Nhật kí trong tù là một thế giới nghệ thuật thống nhất. Các bài thơ có những cấu trúc thẩm mĩ riêng, nhưng tất cả đều thống nhất trong một hệ thống thẩm mĩ xuyên suốt cả tập thơ. Cái làm nên sự gắn kết, hài hòa, sự liên kết chặt chẽ giữa những thi phẩm ghi lại những những sự vật, tâm trạng, cảm nghĩ ở những thời khắc, không gian, địa điểm, cảnh ngộ... hoàn toàn khác nhau chính là sự đa dạng, phong phú nhưng toàn vẹn và thống nhất trong tư tưởng, tâm hồn, nhân cách

Hồ Chí Minh. Theo đó, cấu trúc trực tiếp bất biến là tư tưởng, ý chí, nghị lực «*Kiên trì và nhẫn nại, Không chịu lùi một phân, Vật chất tuy đau khổ Không nao núng tinh thần*»; là tâm hồn thanh cao giàu lòng nhân ái; là phong thái ung dung; trí tuệ siêu việt và độ mẫn cảm tinh tế, sâu sắc... của Hồ Chí Minh. Trực tiếp là những thi phẩm cụ thể, mỗi thi phẩm có đặc trưng riêng, sức hấp dẫn riêng. Hệ quả là, trong thi pháp hệ thống thẩm mĩ *Nhật kí trong tù*, sự vận động nội tại của các yếu tố ở từng thi phẩm có sự lặp lại trong tính đặc thù, biến hóa, phát triển; là một phân hệ quan trọng tạo cho tác phẩm những chiều kích mới của tư tưởng và nghệ thuật. Sự lặp lại trước hết được thể hiện ở đề tài: những cuộc chuyển lao, cảnh trên đường bị giải đi, chuyện ăn, uống, ngủ, bóng tối và ánh sáng, hiện tại và tương lai, tự do, sự bất bình, những người tù chung sống, thiên nhiên và con người... Tất cả được đan cài, có yếu tố lặp lại, có yếu tố phát triển và thay đổi, vừa khẳng định tính thống nhất, vừa tạo sự đa dạng, phong phú, linh hoạt và uyển chuyển. Điều đó như là sự phối ứng đa thanh của các nốt nhạc, gam nhạc, giai điệu trong một bản đại hòa tấu; sự phối kết đa sắc giữa các gam màu, đường nét trong một bức họa lớn; sự tích hợp của tư tưởng, tư duy, triết luận, xúc cảm trong một cuộc chiến gian khổ và dai dẳng suốt hơn một năm ròng, qua mười ba huyện, mười tám nhà lao để kiên trì lí tưởng, vượt thoát hoàn cảnh, duy trì niềm tin. Chẳng hạn, lời đề từ có tính chất tuyên ngôn với giọng điệu khẳng khái, rắn rỏi, kiên định ở trang bìa tập thơ: «*Thân thể ở trong lao, Tinh thần ở ngoài lao*»; lời miêu tả thực trạng phòng giam «*Rệp bò lổm ngổm như xe cóc*»; lời thuật cảnh nước tù «*Mỗi người nửa chậu nước nhà pha*»; cái nhìn vũ trụ «*Chòm sao nâng nguyệt vượt lên ngàn*» trong đêm bị giải lao khi «*Gà gáy một lần đêm chưa tan*»... Nguồn cội của

* Trường Đại học Thủ Dầu Một

ánh nhìn, góc nhìn, lời thuật, điệu tả là niềm tin, bản lĩnh, ý chí cách mạng và tâm hồn sâu sắc, nhạy cảm và nhân ái Hồ Chí Minh. Đại Thi hào Nguyễn Du triết luận rằng: *Kiến thi như kiến nhân (Thấy thơ như thấy người)* (1, tập 1; tr. 366). Lưu Hiệp cũng khẳng định: *Đời xa không ai thấy mặt nhà văn nhưng xem văn liền thấy lòng của họ* (2, tr. 274). Những chân lí ấy hoàn toàn phù hợp với *Nhật kí trong tù* của Hồ Chí Minh.

2. Hướng vận động của hình tượng thơ

Hình tượng thơ ở từng thi phẩm và ở cả tập thơ *động* chứ không *tĩnh*, *chuyển* chứ không *tự*. Mạch vận hành trong cấu trúc nội tại là sự tương tác, đấu tranh giữa ánh sáng và bóng tối, giữa ngục tù và tự do, giữa vượt thoát và cam chịu, giữa hiện tại và tương lai mà chiến thắng bao giờ cũng thuộc về ngày mai, tự do và ánh sáng. Thơ cổ hầu như không có sự vận hành này, kết cấu bài thơ cổ thường *tĩnh* chứ không *động*, *điểm* chứ không phải *quá trình*. Ở *Nhật kí trong tù*, không gian - thời gian lưỡng trị và vận hành theo hướng từ chật hẹp, tù túng đến rộng rãi, khoáng đạt; xiềng xích - tự do; không - có; tăm tối - ánh sáng; lạnh - ấm; hiện tại - tương lai. Nhìn chung, không gian - thời gian nghệ thuật của *Nhật kí trong tù* là không gian - thời gian vượt thoát chứ không phải là không gian *tĩnh* lặng hay hồi cố như trong phần lớn các bài Đường cổ thi. Điều đó thể hiện ở phần lớn tập thơ, rõ nhất là ở các bài: *Vào nhà ngục huyện Tĩnh Tây, Buổi sớm, Quá trưa, Chiều tối, Mỏi đến nhà lao Thiên Bảo, Giải đi sớm...*

3. Con người và thiên nhiên

Nhật kí trong tù cũng có *thiên nhiên* *mĩ* như trong thơ chữ Hán của cổ nhân Trung Quốc và Việt Nam. Thế nhưng, vị thế con người, quan hệ giữa con người và thiên nhiên ở *Nhật kí trong tù* và cổ thi khác nhau: con người trong cổ thi là con người vũ trụ, con người hài hòa với thiên nhiên nhưng bị động và tan thấm trong *thiên nhiên* *mĩ*, nhiều khi do bất đắc chí với thời cuộc, chính sự mà trốn chạy vào thiên nhiên, ẩn mình trong thiên nhiên để lánh xa cõi tục hoặc lãng quên thế sự. Con người - chủ thể trữ tình trong *Nhật kí trong tù* là con người chủ động, hài kết với thiên nhiên, yêu thiên nhiên, trân trọng thiên nhiên nhưng không thụ động trước thiên nhiên, tan thấm trong thiên nhiên. Thi tiên Lý Bạch đắm say trăng, từng uống rượu chỉ với bóng của mình và trăng: *«Ta cùng bóng với nguyệt, ba người!»*. Cái chết của vị *trích tiên* này - theo giai thoại - cũng vì mê trăng, đắm đuối hình bóng trăng trong cơn say, ông nhảy xuống nước ôm bóng trăng mà chết.

Ngay cả đại thi hào, anh hùng dân tộc Nguyễn Trãi cũng đã có lúc trốn chạy bụi trần, ẩn khuất trong thiên nhiên ca *«Bài ca Côn Sơn»*. Nguyễn Khuyến co mình trong thu thôn dã cô tịch, sầu vắng. Với Hồ Chí Minh, trăng, hoa là bạn nhưng con người luôn là hình tượng trung tâm, hài hòa chất nghệ sĩ và chất chiến sĩ - người nghệ sĩ trong người chiến sĩ chứ không phải người chiến sĩ trong người nghệ sĩ. Con người trong *Nhật kí trong tù* là trung tâm của mọi bức tranh, con người cô độc nhưng không cô đơn; lầy tưng lai vượt lên thực tại; vì tha nhân, Tổ quốc mà chiến thắng chính mình, tìm thấy niềm vui ngay trong đau khổ.

4. Cấu trúc thẩm mĩ của bài thơ, câu thơ

Phần lớn thi phẩm của *Nhật kí trong tù* là thơ tứ tuyệt, một thể thơ Đường luật tiêu biểu. *Nhật kí trong tù* còn sử dụng nhiều thi liệu quen thuộc trong thơ ca cổ điển như áng mây chiều, trăng, cánh chim, rặng núi, dòng sông... với bút pháp gợi, chấm phá đan xen với miêu tả. *Nhật kí trong tù*, vì thế đậm chất Đường thi, nhất là những bài trữ tình, vịnh cảnh. Tuy nhiên, sự khác biệt trong kết cấu của các bài thơ trong *Nhật kí trong tù* so với Đường thi và thơ Đường luật cổ điển nói chung là kết cấu mở, thể hiện ở câu kết thường biến đổi bất ngờ, hướng về tự do, niềm vui, ánh sáng. Hình ảnh trong một bài thơ Đường luật cổ thường có chung tín hiệu thẩm mĩ và tình điệu, nhưng trong *Nhật kí trong tù*, nhiều khi tương phản, khác biệt. Ví dụ, so sánh bài *Hoàng hôn* của Hồ Chí Minh với bài *Cảnh chiều hôm* của Bà Huyện Thanh Quan: - Bài *Cảnh chiều hôm*: *Trời chiều bảng lảng bóng hoàng hôn/Tiếng ốc xa đưa vắng trống dồn/Gác mái ngư ông về viễn phố/Gõ sừng mục tử lại cô thôn/Ngàn mai gió cuốn chim bay mỏi/Dặm liễu sương sa khách bước dồn/Kẻ chốn Chuơng Đài người lữ thứ/Lấy ai mà kể nỗi hàn ôn;* - Bài *Hoàng hôn*: *Gió sắc tựa gươm mài núi đá/Rét như dùi nhọn chích cành cây/Chùa xa chuông giục người nhanh bước/Trẻ dắt trâu về tiếng sáo bay.*

Trong cấu trúc câu thơ, bài thơ có những sự đột biến từ thực tại bi đát sang cái nhìn chiến thắng; chủ thể trữ tình vượt lên, át khách thể đáng buồn. Có thể dẫn ra được rất nhiều ví dụ: *Đầy mình đỏ tía/như hoa gấm, Sốt soát luôn tay/tựa gậy đàn, Mặc gấm bạn tù đều khách quý, Gậy đàn trong ngục thấy tri âm. Hoặc: Ngồi trên hố xí đợi ngày mai; Đáng khóc mà ta cứ hát tràn; Vật chất tuy đau khổ/Không nao núng tinh thần; Thân thể ở trong lao, Tinh thần ở ngoài lao; Thù cơ rét rệp xông vào đánh/Mừng sáng nghe oanh*

hát xóm gần. Có khi, kiểu cấu trúc này được điệp lại ngay trong một bài: Cơm xong bóng đã xuống trầm trầm/vang tiếng đàn ca, rộn tiếng ngân. Nhà ngục Tĩnh Tây mờ mịt tối/Bỗng thành nhạc quán viên hàn lâm (câu 1 và 3 là khách thể, là thực trạng, là bóng tối, là màu xám, là buồn tẻ; câu 2 và 4 là chủ thể, là tư tưởng chiến thắng, là niềm vui của tự do.

5. Cấu trúc giọng điệu

Giọng điệu là một phần của cấu trúc thẩm mỹ hình tượng. Nó là một kênh, một lối dẫn, theo đó, người tiếp nhận đi vào thế giới nghệ thuật thơ để có thể hiểu đúng bản chất thẩm mỹ hình tượng thơ. *Nhật kí trong tù* là bản hòa tấu độc đáo, đa dạng của nhiều giọng, nhiều điệu, nhiều cung bậc, sắc thái biểu cảm. Điều đó thể hiện sự phong phú, mẫn cảm, tinh tế của tâm hồn Hồ Chí Minh. Có những giọng, những điệu nổi bật như: khẳng khái (*Bài đề từ*); tự bạch, chân thực (*Khai quyển*), mạnh mẽ, rắn rỏi (*Việt Nam có báo động, Bốn tháng rồi*); thương cảm (*Người bạn tù cờ bạc vừa chết, Vợ người bạn tù đến thăm chồng*); ung dung, thư thái (*Trên đường đi*); triết lí, triết luận (*Nghe tiếng giã gạo, Nửa đêm*); tự trào, hóm hỉnh (*Ghẻ, Dây trói*); thì thầm, cảm thông (*Cảnh chiều hôm*)... Tất cả hài hòa, đan xen, phối kết trong sự đa thanh nhưng thống nhất vì chúng là những nét đáng tâm trạng, tâm hồn, tư tưởng, tình cảm và thái độ của Hồ Chí Minh luôn sống và ứng xử theo nguyên tắc Dĩ bất biến, ứng vạn biến. Các giọng, điệu không mâu thuẫn, loại trừ mà biến ảo, biện chứng và diễn trình qua nhiều cung bậc của cái nhìn, điểm nhìn, chuỗi nhìn nghệ thuật.

Thi pháp hệ thống thẩm mỹ của hình tượng là một trong những miền gặp gỡ, vùng hội tụ của tinh thần, tư tưởng, tâm hồn, ứng xử, nhân cách Hồ Chí Minh được thể hiện qua hệ thống thẩm mỹ, mạch vận hành, không gian - thời gian, cấu trúc bài thơ, câu thơ, giọng điệu nghệ thuật. Muốn hiểu sâu, hiểu đúng về con người Hồ Chí Minh qua *Nhật kí trong tù*, nhất thiết không thể bỏ qua phương diện đó khi tiếp cận, tìm hiểu. Có hiểu đúng mới học tập đúng, có học tập đúng mới làm theo có hiệu quả.

Bản chất tư tưởng và thẩm mỹ của hệ thống hình tượng thơ trong *Nhật kí trong tù* giúp người tiếp nhận học tập và làm theo tấm gương Hồ Chí Minh ở rất nhiều lĩnh vực, hoàn cảnh, môi trường, điều kiện: - Vững vàng, kiên trì và nhẫn nại nhưng

linh hoạt trong lí tưởng sống, nhân cách sống để phụng sự Tổ quốc, cống hiến cho sự nghiệp cách mạng; - Trong bất cứ hoàn cảnh nào, điều kiện nào cũng luôn coi con người là mục tiêu trung tâm, yếu tố cơ bản để sống vì con người; - Con người có những năng lực tinh thần to lớn, nếu được phát huy, nó sẽ gia tăng sức mạnh giúp con người vui nhẹ khổ đau, vượt thoát hoàn cảnh; - Hài hòa giữa mình và mọi người, hướng tới mọi người để cảm thông, sẻ chia, giúp đỡ; - Yêu thiên nhiên nhưng không trốn chạy vào thiên nhiên, không vì thiên nhiên mà quên mất con người; - Biết phát hiện, cảm thụ, hưởng thụ những giá trị luôn sẵn có, tiềm ẩn trong thiên nhiên và cuộc sống xã hội đời thường xung quanh ta. □

(1) Trung tâm Nghiên cứu quốc học. Nguyễn Du toàn tập. NXB Văn học, H. 1996.

(2) Lưu Hiệp. Văn tâm điều long. NXB Văn học, H. 1999.

Tài liệu tham khảo

1. Aristotle. Nghệ thuật thơ ca. NXB Văn học, H. 1999.

2. R. Jakopson (Trần Duy Châu dịch). Thi pháp học. Trường Đại học sư phạm TP. Hồ Chí Minh, 1998.

3. Hồ Chí Minh. Nhật kí trong tù. NXB Chính trị quốc gia, H. 2008.

4. Nhiều tác giả. Nghiên cứu, học tập thơ văn Chủ tịch Hồ Chí Minh. NXB Khoa học xã hội, H. 1997.



Ngày 26/3/2011, tại Trường trung học phổ thông Trần Phú - Hoàn Kiếm (Hà Nội), Bộ GD-ĐT phối hợp với Tổ chức Plan tại Việt Nam tổ chức **LỄ PHÁT ĐỘNG CUỘC THI VIẾT "NHỮNG KỈ NIỆM SÂU SẮC VỀ GIÁO VIÊN CHỦ NHIỆM (GVCN) VÀ CÔNG TÁC CHỦ NHIỆM LỚP"**.

Cuộc thi phản ánh những tình cảm tốt đẹp của HS, SV, GV, cán bộ quản lí giáo dục, phụ huynh HS đối với GVCN và công tác chủ nhiệm lớp, góp phần nâng cao tinh giáo dục về tấm gương đạo đức nhà giáo; đồng thời tuyên truyền về các phương pháp "giáo dục kỉ luật tích cực": GVCN sử dụng các biện pháp giáo dục HS mà không dùng đến các hình thức bạo lực, trừng phạt; thay vào đó sẽ áp dụng các hình thức kỉ luật mang tính tích cực để giúp HS giảm thiểu những hành vi không phù hợp, củng cố các hành vi tích cực nhằm phát triển nhân cách một cách tốt đẹp và bền vững.

Thời gian phát động cuộc thi: từ 26/3/2011 đến 30/9/2011; tổng kết và trao giải vào dịp 20/11/2011. Có 23 giải thưởng sẽ được trao cho các tập thể và cá nhân với tổng giá trị 79.000.000đ cùng với giấy chứng nhận do Bộ GD-ĐT và tổ chức Plan cấp. Các bài thi có chất lượng sẽ được đăng tải trên báo chí của Ngành; những tác phẩm đoạt giải được xuất bản thành sách. N.M.K